

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện các mô hình hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,
có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững năm 2025
theo Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (HTX) giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025; trên cơ sở báo cáo và đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1072/TTr-SNNMT ngày 19/8/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các mô hình HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững năm 2025 theo Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai xây dựng các mô hình HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững năm 2025 theo Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả;

- Hỗ trợ HTX đầu tư máy móc, thiết bị nhằm tạo ra nguồn lực mới, dành nguồn lực sẵn có của HTX để thúc đẩy phát triển, mở rộng các hoạt động dịch vụ có hiệu quả nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế hộ; phát huy hơn nữa vai trò liên kết, hợp tác, hỗ trợ thành viên và cộng đồng khu vực; đồng thời, thể hiện rõ nét vai trò vừa dẫn dắt, vừa lôi kéo kinh tế hộ cá thể vào HTX; hướng người nông dân vào HTX kiểu mới để sản xuất nền nông nghiệp theo quy mô lớn, chuỗi giá trị, có giá trị gia tăng, hướng đến xuất khẩu; góp phần tích cực vào thực hiện hoàn thành các nội dung của Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng được các mô hình HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả để nhân ra diện rộng, thay đổi tư duy trong phát triển kinh tế nông nghiệp, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân khu vực nông thôn.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị được giao chủ trì thực hiện mô hình, các doanh nghiệp, HTX, UBND cấp xã

thực hiện mô hình, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; công khai, minh bạch, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả ngân sách nhà nước hỗ trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện mô hình.

- Các mô hình sau khi hoàn thành, mang lại hiệu quả tốt về kinh tế, xã hội và môi trường; tạo được sự lan tỏa, từng bước nhân ra diện rộng trên địa bàn trong giai đoạn tiếp theo, góp phần phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa tại HTX nông nghiệp Xuân Hòa, xã Xuân Hòa, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Xuân Hòa, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 50 ha;
- Số hộ tham gia: 50 hộ.

2. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa thương phẩm tại HTX dịch vụ cơ giới hóa nông nghiệp công nghệ cao Hiền Khuê, xã Yên Trường, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Yên Trường, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 50 ha;
- Số hộ tham gia: 169 hộ.

3. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX DVNN xã Cẩm Liên, xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 80 ha;
- Số hộ tham gia: 90 hộ.

4. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa tại HTX nông nghiệp Liên Lộc, xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hóa;

- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 80 ha;
- Số hộ tham gia: 50 hộ.

5. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX DVNN xã Vĩnh Tiến, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 50 ha;
- Số hộ tham gia: 90 hộ.

6. Mô hình “Cơ giới hóa trong sản xuất sản nguyên liệu tại HTX phát triển dịch vụ nông lâm sản Mường Lát, xã Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 150 ha;
- Số hộ tham gia: 107 hộ.

7. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa thương phẩm gắn với chuỗi giá trị tại HTX DVNN Hoàng Giang, xã Trung Chính, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Trung Chính, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 50 ha;
- Số hộ tham gia: 110 hộ.

8. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa thương phẩm gắn với chuỗi giá trị tại HTX DVNN Công Liêm, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 46 ha;
- Số hộ tham gia: 81 hộ.

9. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX dịch vụ cơ giới hóa nông nghiệp Đông Tiến, phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 50 ha;
- Số hộ tham gia: 50 hộ.

10. Mô hình “Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX DVNN Hoằng Thành, xã Hoằng Lộc, tỉnh Thanh Hóa”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa;
- Địa điểm triển khai: Xã Hoằng Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025;
- Quy mô: 60 ha;
- Số hộ tham gia: 200 hộ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA MÔ HÌNH

- Khảo sát, đánh giá thực trạng, lựa chọn mô hình để tổ chức triển khai thực hiện;
- Thực hiện các bước trình tự, thủ tục hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật; bàn giao máy móc, thiết bị cho các HTX đảm bảo thời gian, chất lượng theo quy định;
- Tổ chức học tập kinh nghiệm xây dựng mô hình ở một số HTX điển hình ngoài tỉnh;
- Tổ chức các hội nghị triển khai, hội nghị tổng kết, đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình;
- Triển khai thực hiện các nội dung khác có liên quan theo quy định hiện hành của Nhà nước.

IV. KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn thực hiện các mô hình: 10.853 triệu đồng (*mười tỷ, tám trăm năm mươi ba triệu đồng chẵn*), trong đó:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ: 6.750 triệu đồng;
- Vốn các HTX đối ứng: 4.103 triệu đồng.

2. Nguồn vốn: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế đã giao cho Chi cục Phát triển nông thôn trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2025 (kinh phí thực hiện Đề án phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025) tại Quyết định số

5107/QĐ-UBND ngày 24/12/2024, số 2211/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND tỉnh và từ nguồn vốn đối ứng của các hợp tác xã.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng dự toán chi tiết thực hiện các mô hình gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện mô hình;
- Phối hợp tuyên truyền, vận động, huy động tối đa sự vào cuộc, hỗ trợ, tham gia của các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể địa phương và người dân trên địa bàn trong triển khai thực hiện mô hình;
- Tổ chức triển khai xây dựng các mô hình hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững năm 2025 theo Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh đảm bảo theo đúng kế hoạch đề ra, quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng chế độ, chính sách, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định pháp luật hiện hành;
- Phối hợp với UBND các xã, phường tổ chức đánh giá, tổng kết kết quả xây dựng mô hình và triển khai nhân rộng mô hình trên địa bàn tỉnh; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán chi tiết do đơn vị lập, Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường: Xuân Hòa, Yên Trường, Cẩm Thạch, Hoa Lộc, Tây Đô, Mường Lát, Trung Chính, Công Chính, Đông Tiến, Hoàng Lộc

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và HTX thực hiện đầy đủ các bước trình tự, thủ tục, hồ sơ để triển khai thực hiện mô hình theo đúng quy định;
- Chỉ đạo, đôn đốc HTX huy động đủ số kinh phí đối ứng (ngoài Ngân sách tỉnh hỗ trợ) để thực hiện mô hình đảm bảo theo kế hoạch đề ra;
- Định kỳ kiểm tra, đôn đốc HTX trong quá trình triển khai thực hiện mô hình; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng máy móc, thiết bị của HTX;
- Tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn, hỗ trợ cho HTX triển khai xây dựng mô hình đảm bảo đúng tiến độ và phát hiệu quả của mô hình;

- Xây dựng kế hoạch và triển khai nhân rộng mô hình HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững trong các năm tiếp theo trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các mô hình hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững năm 2025; yêu cầu các đơn vị, các địa phương triển khai thực hiện đảm bảo theo nội dung Kế hoạch và quy định hiện hành của pháp luật; trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện những nội dung bất cập, không phù hợp với quy định, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- UBND các xã, phường: Xuân Hòa, Yên Trường, Cẩm Thạch, Hoa Lộc, Tây Đô, Mường Lát, Trung Chính, Công Chính, Đông Tiến, Hoàng Lộc;
- Lưu: VT, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**Phụ lục: Dự kiến kinh phí thực hiện các mô hình hợp tác xã nông nghiệp
ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị,
phát triển bền vững năm 2025**

TT	Tên mô hình	Đơn vị chủ trì thực hiện	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)		
			Tổng nhu cầu vốn	Trong đó	
				Ngân sách tỉnh hỗ trợ	HTX đối ứng
1	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa tại HTX nông nghiệp Xuân Hòa, xã Xuân Hòa, tỉnh Thanh Hóa	Chi cục Phát triển nông thôn Thanh Hóa	1.070	675	395
2	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa thương phẩm tại HTX dịch vụ cơ giới hóa nông nghiệp công nghệ cao Hiền Khuê, xã Yên Trường, tỉnh Thanh Hóa		1.025	675	350
3	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX DVNN xã Cẩm Liên, xã Cẩm Thạch, tỉnh Thanh Hóa		996	675	321
4	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa tại HTX nông nghiệp Liên Lộc, xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hóa		990	675	315
5	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX DVNN xã Vĩnh Tiến, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa		1.270	675	595
6	Cơ giới hóa trong sản xuất sản nguyên liệu tại HTX phát triển dịch vụ nông lâm sản Mường Lát, xã Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa		930	675	255
7	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa thương phẩm gắn với chuỗi giá trị tại HTX DVNN Hoàng Giang, xã Trung Chính, tỉnh Thanh Hóa		1.270	675	595
8	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa thương phẩm gắn với chuỗi giá trị tại HTX DVNN Công Liêm, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa		1.270	675	595
9	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX dịch vụ cơ giới hóa nông nghiệp Đông Tiến, phường Đông Tiến, tỉnh Thanh Hóa		1.072	675	397
10	Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp tại HTX DVNN Hoằng Thành, xã Hoằng Lộc, tỉnh Thanh Hóa		960	675	285
Tổng cộng			10.853	6.750	4.103